

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt kết quả xác định số tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản
đá làm vật liệu xây dựng thông thường tại khu vực thôn Vinh, xã Tà Pơ,
huyện Nam Giang, tỉnh Quảng Nam**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi,
bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa
phương ngày 22/11/2019;*

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010;

*Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016
quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản, số 22/2012/NĐ-CP
ngày 26/3/2012 quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản; số 67/2019/NĐ-
CP ngày 31/7/2019 quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai
thác khoáng sản; số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 quy định chi tiết một số
điều của Luật Quản lý thuế;*

*Căn cứ Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09/9/2014
của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Tài chính quy định chi tiết một số điều
của Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ quy định về đấu
giá quyền khai thác khoáng sản;*

*Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh: số 657/QĐ-UBND ngày 17/11/2021
phê duyệt trữ lượng khoáng sản đá làm vật liệu xây dựng thông thường tại thôn
Vinh, xã Tà Pơ, huyện Nam Giang; số 17/2020/QĐ-UBND ngày 01/12/2020 ban
hành Bảng giá tính thuế tài nguyên trên địa bàn tỉnh;*

*Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 311/TTr-
STNMT ngày 08/8/2024.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả xác định số tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản đá làm vật liệu xây dựng thông thường tại khu vực thôn Vinh, xã Tà Pơ, huyện Nam Giang, tỉnh Quảng Nam với nội dung như sau:

1. Tổ chức, cá nhân trúng đấu giá: Công ty Cổ phần 6.3. Mã số thuế: 0400559956.

2. Giá tính tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản tại thời điểm tính tiền (G): 147.500 đồng/m³.

3. Trữ lượng địa chất tính tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản đá làm vật liệu xây dựng thông thường: 443.176 m³.

4. Tổng giá trị tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản: 1.870.845.000 đồng (*Một tỷ, tám trăm bảy mươi triệu, tám trăm bốn mươi lăm nghìn đồng*).

- Công ty Cổ phần 6.3 đã nộp tiền đặt trước khi tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản với số tiền 271.000.000 đồng (*Hai trăm bảy mươi một triệu đồng*).

- Số tiền Công ty Cổ phần 6.3 còn phải nộp là 1.599.845.000 đồng (*Một tỷ, năm trăm chín mươi chín triệu, tám trăm bốn mươi lăm nghìn đồng*).

5. Thời gian và số tiền nộp: Nộp một lần số tiền tại khoản 4 Điều này vào ngân sách nhà nước trước khi cấp Giấy phép khai thác khoáng sản.

Điều 2. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị liên quan

1. Công ty Cổ phần 6.3 chịu trách nhiệm nộp đầy đủ số tiền còn lại phải nộp tại khoản 4 Điều 1 Quyết định này vào ngân sách nhà nước theo Thông báo của Cục Thuế tỉnh Quảng Nam.

2. UBND huyện Nam Giang có trách nhiệm nộp đầy đủ số tiền 271.000.000 đồng của Công ty Cổ phần 6.3 đặt trước khi tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản vào ngân sách nhà nước theo Thông báo của Cục Thuế tỉnh Quảng Nam.

3. Cục Thuế tỉnh thông báo cho Công ty Cổ phần 6.3 và UBND huyện Nam Giang nộp đầy đủ số tiền đặt trước và số tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản còn lại phải nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Nam Giang, Giám đốc Công ty Cổ phần 6.3 và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: XD, CT, KH&ĐT;
- Chi cục Thuế khu vực Phước Sơn-Nam Giang;
- UBND xã Tà Pơ;
- CPVP;
- Lưu: VT, KTTH, KTN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Phan Thái Bình